

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 20/02/2023  
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Trọng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Quang và ông Nguyễn Lê Giang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01A/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Thị B, sinh năm 1981, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắc Nông.

**2. Bị đơn:** Anh Y S, sinh năm 1983, vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắc Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Thị B trình bày: Chị Thị B và anh Y S chung sống với nhau vào năm 1999, nhưng đến năm 2014, chúng tôi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Đắc Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, anh Y S thường xuyên uống rượu, về nhà quậy phá đồ đạc trong gia đình. Nay chị Thị B yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Thị B được ly hôn với Anh Y S.

Về con chung: Chị Thị B và anh Y S có 02 con chung là Y Yô, sinh ngày

28/9/2009 và Y Đô H, sinh ngày 29/4/2015. Hiện nay các con chung đang sống chung với chị Thị B nên chị Thị B có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Thị B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 10/01/2023 chị Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đối với Anh Y S.* Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tổng đạt hợp lệ cho anh Y S, nhưng anh Y S không đến Tòa án làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tổng đạt được văn bản của Tòa án và niêm yết theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị B ly hôn với Anh Y S;

Về con chung: Giao con Y Yô, sinh ngày 28/9/2009 và Y Đô H, sinh ngày 29/4/2015 cho chị Thị B có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Thị B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. *Về tố tụng:* Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Thị B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với Anh Y S; Anh Y S có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bon B, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Thị B và Anh Y S đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị Thị B và anh Y S thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống. Chị Thị B có nguyện vọng được ly hôn với anh Y S. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Thị B và anh Y S là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị Thị B ly hôn với anh Y S.

[3]. *Về con chung*: Sau khi chị Thị B và anh Y S không còn sống chung với nhau thì chị Thị B là người trực tiếp nuôi con chung Y Yô, sinh ngày 28/9/2009 và Y Đô H, sinh ngày 29/4/2015. Vì vậy cần giao con chung cho chị Thị B là người trực tiếp nuôi con là phù hợp. Chị Thị B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4.] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Chị Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thị B.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Thị B ly hôn Anh Y S.

2. *Về con chung*: Giao con Y Yô, sinh ngày 28/9/2009 và Y Đô H, sinh ngày 29/4/2015 chị Thị B có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Chị Thị B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Y S có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu.

4. *Về án phí*: Chị Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001638 ngày 26 tháng 9 năm 2022.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án,

hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Quách Trọng Sơn**